TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 37/2019/QĐST-HNGĐ	*TP. Thái Bình, ngày 31 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 34/2019/TLST – HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông **Hà Đình P,** sinh năm 1951

Nơi cư trú: Số nhà 03, Ngõ 313, đường L, Tổ 47, phường X, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Bà **Lương Thị L,** sinh năm 1958

Nơi cư trú: Số nhà 03, Ngõ 313, đường L, Tổ 47, phường X, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Hà Đình P và bà Lương Thị L tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND phường X, thành phố B, tỉnh Thái Bình, vào ngày 21/5/2014, là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống, ông Hà Đình P và bà Lương Thị L phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau về tính cách và bất đồng quan điểm sống dẫn đến tình cảm vợ chồng lạnh nhạt dần và phát sinh mâu thuẫn. Cả hai đã không tìm được giải pháp để cải thiện tình cảm vợ chồng. Nay ông Hà Đình P và bà Lương Thị

L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn giữa ông Hà Đình P và bà Lương Thị L thì thấy đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hai bên đã thật sự tự nguyện ly hôn, vì vậy, căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án công nhận cho ông Hà Đình P và bà Lương Thị L được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông Hà Đình P và bà Lương Thị L không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Hà Đình P và bà Lương Thị L tự thỏa thuận giải quyết xong về tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Ông Hà Đình P và bà Lương Thị L thỏa thuận mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23/01/2019, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hà Đình P và bà Lương Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Hà Đình P và bà Lương Thị L không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Hà Đình P và bà Lương Thị L tự thỏa thuận giải quyết xong về tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Hà Đình P và bà Lương Thị L thỏa thuận mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn. Chuyển số tiền tạm ứng lệ phí ông Hà Đình P và bà Lương Thị L mỗi người đã nộp 150.000 đồng tại Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0007428 ngày 23/01/2019, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, sang thi hành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Tp. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn: UBND phường X, TP. B, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hân